

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : TIẾNG PHÁP (VIẾT)
ĐỐI TƯỢNG : CKI30 - LẦN 1 (2025-2026)

HÌNH THỨC THI : TỰ LUẬN

1. Thời gian : Thứ 4 ngày 04 tháng 02 năm 2026

2. Địa điểm: Nhà A6

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tên tổ	Phòng thi	Ca thi	Ghi chú
1	1	04250547	Phan Thị Giang	CKI30	CĐHA	403A	09h20	TP
2	2	04251318	Trần Ngọc Hệ	CKI30	CĐHA	403A	09h20	TP
3	3	04250331	Phạm Thanh Oai	CKI30	CĐHA	403A	09h20	TP
4	4	04250114	Đào Duy Triều	CKI30	CĐHA	403A	09h20	TP
5	5	04250956	Bùi Đức Mạnh	CKI30	Da liễu	403A	09h20	TP
6	6	04251346	Nguyễn Thị Mến	CKI30	GMHS	403A	09h20	TP
7	7	04251690	Nông Duy Phong	CKI30	GMHS	403A	09h20	TP
8	8	04250861	Lê Thị Trang	CKI30	GMHS	403A	09h20	TP
9	9	04250387	Nguyễn Thị Thu Hà	CKI30	HSCC	403A	09h20	TP
10	10	04250600	Nguyễn Công Hòa	CKI30	HSCC	403A	09h20	TP
11	11	04250768	Đoàn Huy Hoàng	CKI30	HSCC	403A	09h20	TP
12	12	04251660	Trần Thị Hương	CKI30	HSCC	403A	09h20	TP
13	13	04250831	Nguyễn Diệu Linh	CKI30	HSCC	403A	09h20	TP
14	14	04250490	Lưu Thị Phương Thảo	CKI30	HSCC	403A	09h20	TP
15	15	04250769	Hà Tố Thư	CKI30	HSCC	403A	09h20	TP
16	16	04250760	Lê Thị Thúy	CKI30	HSCC	403A	09h20	TP
17	17	04250323	Đỗ Quang Khải	CKI30	Lao	403A	09h20	TP
18	18	04251374	Lý Thị Nghiệm	CKI30	Lao	403A	09h20	TP
19	19	04250339	Bùi Thị Thu Hồng	CKI30	Nội khoa	403A	09h20	TP
20	20	04251314	Phạm Bích Phương	CKI30	Nội khoa	403A	09h20	TP
21	21	04251550	Đoàn Thị Phương Thúy	CKI30	Nội khoa	404A	09h20	TP
22	22	04250890	Nguyễn Phương Anh	CKI30	Nội - TM	404A	09h20	TP
23	23	04250272	Nguyễn Văn Dĩnh	CKI30	Ngoại khoa	404A	09h20	TP
24	24	04251306	Bùi Phương Nam	CKI30	Ngoại khoa	404A	09h20	TP
25	25	04251226	Nguyễn Thị Thùy Dương	CKI30	Nhãn khoa	404A	09h20	TP

26	26	04250112	Nguyễn Thị Yến	CKI30	Nhân khoa	404A	09h20	TP
27	27	04251748	Lương Thu Hiền	CKI30	Nhi khoa	404A	09h20	TP
28	28	04251664	Cao Thị Yến	CKI30	Nhi khoa	404A	09h20	TP
29	29	04241303	Lê Thị Phương Mai	CKI30	Nhi khoa	404A	09h20	TP
30	30	04251315	Nguyễn Phi Hoàng	CKI30	PTTH, TM	404A	09h20	TP
31	31	04251568	Trần Văn Bình	CKI30	Sản PK	404A	09h20	TP
32	32	04251809	Phạm Thúy Hạnh	CKI30	Sản PK	404A	09h20	TP
33	33	04251532	Tào Thị Hiền	CKI30	Sản PK	404A	09h20	TP
34	34	04250008	Bùi Ngọc Hoan	CKI30	Sản PK	404A	09h20	TP
35	35	04250330	Vũ Xuân Tiến	CKI30	Sản PK	404A	09h20	TP
36	36	04240830	Nguyễn Thiều Thanh Sơn	CKI30	Sản PK	404A	09h20	TP
37	37	04251078	Vì Mạnh Cường	CKI30	TMH	404A	09h20	TP
38	38	04250566	Vũ Thị Thùy Linh	CKI30	TMH	404A	09h20	TP
39	39	04251628	Trần Thị Thúy	CKI30	Ung thư	404A	09h20	TP
40	40	04250226	Nguyễn Hồ Phương	CKI30	Y pháp	404A	09h20	TP